

TÒA ÁN NHÂN DÂN
Tỉnh Lào Cai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HSST
Ngày 11/6/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán.

Thẩm phán: Ông Trương Quyết Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trọng Tấn;

2. Ông Phạm Văn Đăng;

3. Ông Sần Quang Sơn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/TLST-HS ngày 17/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M(Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 16/4/1987.

ĐKKHKT: X, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Tổ 3, khu 1, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Đã xóa án tích.

Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N (đã chết).

Bị cáo có 03 chị em, bị cáo là thứ ba.

Vợ: Đoàn Thị H; Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012.

Bị bắt, tạm giữ ngày 22/12/2017, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Lào Cai. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Mạnh H – Luật sư, Văn phòng luật sư - Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 23 giờ ngày 21/12/2017, tại sân Khách sạn R thuộc tổ 29, phường D, thành phố L. Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn M có hành vi tàng trữ vận chuyển trái phép chất ma túy. Thu giữ của Nguyễn Văn M05 túi nilon chứa hạt tinh thể rắn màu trắng trọng lượng 418,06 gam. Nguyễn Văn M khai nhận là Ketamine, M đang vận chuyển đi bán.

Cơ quan Công an tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn M thu giữ 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột khô màu vàng có trọng lượng 211,87 gam.

Theo bản kết luận giám định số 21/GĐMT và số 24/GĐMT ngày 27/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 418,06 gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng và 211,87 gam chất bột khô màu vàng nhạt đều là loại chất ma túy Ketamine.

Theo Bản kết luận số 154/C54(TT2) ngày 30/5/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận. 05 mẫu các hạt tinh thể rắn, màu trắng có hàm lượng Ketamine lần lượt là 77,7% , 76,1%, 81,8%, 70,2% và 81,4%; 02 mẫu chất bột khô màu vàng nhạt có hàm lượng Ketamine là 2,7% và 9,2%.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn M khai nhận: Do quen biết một người đàn ông Trung Quốc tên là A nên vào khoảng cuối tháng 10 năm 2017, Nguyễn Văn M sang Trung Quốc nhờ A mua được 01 túi ma túy, trọng lượng khoảng hơn 400 gam với giá 320.000.000 đồng.

Sau khi mua M mang về nhà trọ tại phường B, thành phố H lấy ra khoảng 50 gam, M mua thêm thuốc tân dược loại Tipphi nghiền nhỏ trộn lẫn được khoảng hơn 200 gam, đóng thành 02 túi, cất giấu trên bệ bê tông phía sau phòng trọ. Còn lại 350 gam, M mua thuốc tân dược loại viên sủi và Paracetamol nghiền nhỏ trộn lẫn được khoảng hơn 400 gam rồi đóng thành 05 túi (04 túi to và 01 túi nhỏ), mục đích nhằm làm tăng trọng lượng để bán kiếm lời. Sáng ngày 21/12/2017, M mượn xe ô tô BKS 14A-225.15 của anh Đỗ Thanh S, trú tại phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh nói là đi Sa Pa, Lào Cai chơi nên Sơn

đồng ý. Sau khi mượn được xe M lấy 05 túi nilon (04 túi to và 01 túi nhỏ) cất giấu vào hông phía sau bên trái của xe, rồi tự lái xe ô tô lên Lào Cai để bán số ma túy trên. Khi đến thành phố Hà Nội, M rủ Đặng Hồng H, trú tại S , thị xã S, Hà Nội; Nguyễn Thị Tố U, trú tại phố X, phường Ngô Thì N, Quận H, Hà Nội; Bàn Văn Đ, trú tại Y, H, Hà Nội; Khuất Văn S và Nguyễn Thị Ngọc B, cùng trú tại phường Q, thị xã S, Hà Nội cùng đi. Khoảng 23h cùng ngày đến thành phố L, M cho các bạn xuống xe để đi ăn tối tại khu vực phường Cốc Lếu, còn M điều khiển xe ô tô đi đến khách sạn R, thuộc tổ 29 phường D, thành phố L, khi vừa đến đỗ tại sân khách sạn thì bị Công an thành phố L, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Cáo trạng số 13/KSĐT ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố Nguyễn Văn M về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 khoản 4 điểm e Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã tóm tắt ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm e khoản 4; khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án: 20 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ đến 10.000.000đ để sung quỹ nhà nước. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

Ý kiến của những người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 18 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Cuối tháng 10 năm 2017, Nguyễn Văn Msang Trung Quốc mua 01 túi ma túy Ketamine mang về nhà trọ tại phường B, thành phố H cất giấu. Sau đó M đã pha trộn nhằm để tăng trọng lượng bán kiếm lời và đóng thành nhiều túi, cất giấu trên bệ bê tông phía sau phòng trọ. Sáng ngày 21/12/2017, M mượn xe ô tô BKS 14A-225.15 của anh Đỗ Thanh S vận chuyển 05 túi nilon (04 túi to và 01 túi nhỏ) đi Lào Cai để bán. Khi đi đến khách sạn R, thuộc tổ 29 phường D, thành phố L, M đỗ tại sân khách sạn thì bị Công an thành phố L, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 418,06 gam Ketamine; Công an khám nơi ở của bị cáo thu giữ thêm 211,87 gam Ketamine.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Văn M đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép 629,93 gam Ketamine. (Khối lượng sau giám định hàm lượng là 332,89 gam). Vì vậy bị cáo bị Cơ quan điều tra khởi tố và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Nhưng do hám lợi bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 332,89gam Ketamine (Khối lượng sau giám định hàm lượng). Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung: “*Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ ba trăm gam trở lên*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo đã mua bán ma túy với khối lượng lớn vì vậy phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm cần áp dụng khi quyết định hình phạt để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[3] Về vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ: 629,93 gam Ketamine, đã trích mẫu giám định, còn lại 606,525 gam Ketamine; 01 túi nilon màu trắng có

quai; 04 túi nilon màu trắng loại miết mép, viền đỏ được niêm phong theo quy định. Đây là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn M là của bị cáo nên trả lại cho bị cáo;

- 01 điện thoại di động Iphone 6S; 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia và 7.000.000 đồng là của bị cáo nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt Nguyễn Văn M 20 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 22/12/2017. Phạt bị cáo Nguyễn Văn M 10.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 606,525 gam Ketamine được niêm phong trong 01hộp niêm phong có số 154/C54(TT2) trên mép dán có các hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự và chữ ký của người niêm phong. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định; 01 túi nilon màu trắng có quai; 04 túi nilon màu trắng loại miết mép, viền đỏ được niêm phong trong 01 bì niêm phong in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi “Vật chứng sau giám định dấu vết đường vân trong vụ Nguyễn Văn M...”. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

* Trả lại cho bị cáo: 01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn M.

* Tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 6S màu xám; 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu tím than và 7.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/4/2018 và tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/6/2018).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn M được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao 1;
- VKSND Cấp cao 1
- VKSND tỉnh Lào Cai 1
- Công an tỉnh Lào Cai 1;
- Sở tư pháp 1;
- Trại giam 1; Bị cáo 1;
- Người bào chữa 1;
- THA 3;
- Lưu hồ sơ 1, tập án 1.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Minh Quán

